

*Bản án số:02/2022/HSST
Ngày 24/01/2022*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A S – TỈNH N A

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Kh D

Hội thẩm nhân dân: Bà Ngô T H, bà Nguyễn Thị M Th

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị H L - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện A S, tỉnh N A.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện A S, tỉnh N A tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn X T – Kiểm sát viên.

Ngày 24/01/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện A S, tỉnh N A xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2022/HSST ngày 06 tháng 01 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Vương Đ Đ**; Sinh ngày: 05/5/1975; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Thôn 4, xã H S, huyện A S, tỉnh N A; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Không đi học; Họ và tên cha: Vương Đ X (đã chết); Họ và tên mẹ: Nguyễn T X - Sinh năm; Vợ: Trần Thị Đ – sinh năm 1974; Con: Bị cáo có 05 người con, lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 2009; Anh chị em ruột: có 05 người, bị cáo là con thứ 2 trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số 21/HSST ngày 21/5/2013 của Tòa án nhân dân huyện A S, tỉnh N A xử phạt 09 tháng tù về “Tội đánh bạc”. Ngày 06/4/2018, bị Công an huyện A S xử lý hành chính về hành vi Đánh bạc; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/10/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Công an huyện A S, tỉnh N A - Có mặt.

2. Họ và tên: **Nguyễn C L**; Sinh ngày: 05/5/1969; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Thôn 3, xã Long Sơn, huyện A S, tỉnh N A; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Họ và tên cha: Nguyễn C B (đã chết); Họ và tên mẹ: Nguyễn T R (đã chết); Vợ: Nguyễn Thị S – sinh năm 2000; Con: Nguyễn C L – sinh năm 2021; Anh chị em ruột: có 04 người, bị cáo là con thứ 4 trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số 01/HSST ngày 15/01/2009, của Tòa án nhân dân huyện A S, tỉnh N A xử phạt 5.500.000 đồng về “Tội đánh bạc”. Ngày 12/12/2016, bị Công an huyện A S xử lý

hành chính về hành vi Đánh bạc; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/12/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Công an huyện A S, tỉnh N A - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 21 giờ ngày 26/10/2021, nhận được tin báo một số đối tượng tập trung tại nhà Vương Đ Đ (thuộc thôn 4, xã H S) có biểu hiện sử dụng ma túy. Công an xã H S nhanh chóng triển khai lực lượng xác minh, tiến hành kiểm tra hành chính nhà ở Vương Đ Đ. Quá trình kiểm tra phát hiện trong ngăn kéo chiếc bàn để ở phòng ngủ nhà Đ có 01 ống nhựa màu vàng trắng, bên trong chứa tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy đá). Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Vương Đ Đ, thu giữ, niêm phong vật chứng và dẫn giải Vương Đ Đ về trụ sở Công An huyện A S để làm rõ nội dung vụ việc.

Tại cơ quan CSĐT Công An huyện A S, lúc đầu đối tượng Vương Đ Đ khai nhận: Số ma túy bị thu giữ mà Đ có được là do Đ mua của Nguyễn C L (sinh năm 1969, cư trú tại Thôn 3, xã L S, huyện A S) về để sử dụng.

Căn cứ lời khai của Vương Đ Đ, sáng ngày 27/10/2021, Cơ quan CSĐT Công An huyện A S, tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn C L (tại Thôn 3, xã Long Sơn, huyện A S). Qua kiểm tra, khám xét tại phòng ngủ, phát hiện trong tủ gỗ có 01 lọ nhựa màu trắng, ngoài vỏ hộp có ghi nhãn hiệu Vân Mộc Hương, bên trong lọ nhựa chứa 02 gói gồm: 01 gói nilon màu trắng bọc chất dẻo màu đen; 01 gói nilon màu đen bọc chất dẻo màu đen (nghĩ là thuốc phiện). Tổ công tác tiến hành lập biên bản, bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn C L, thu giữ, niêm phong vật chứng và áp giải Nguyễn C L về trụ sở Công An huyện A S để làm rõ nội dung vụ việc.

Quá trình điều tra, Nguyễn C L không thừa nhận bán ma túy cho Vương Đ Đ, giữa L và Đ trước đây là bạn bè với nhau, sau này L lấy vợ là cháu họ của Đ. Số ma túy thu giữ tại nhà Đ, L không biết do đâu mà Đ có, còn số ma túy (chất dẻo màu đen) thu giữ tại nhà L là thuốc phiện do L mua của một người đàn ông không quen biết tại huyện C C từ cuối năm 2020, mục đích mua để sử dụng.

Quá trình điều tra, Đông khai lại: Khi bị bắt, do hoảng loạn nên đã khai nhầm. Vương Đ Đ khai nhận, trước đó đã có lần cùng đi mua ma túy với Nguyễn C L vào cuối tháng 7/2021 (không nhớ rõ ngày), Đ và L cùng bắt xe Bus đi đến thị trấn Đ L, huyện Đ L, tỉnh N A để mua ma túy. Khi đến ngã tư đèn đỏ bưu điện thì Đ đưa cho L 200.000 đồng để L đi mua ma túy. Sau khi mua được ma túy thì Đ và L cùng về sử dụng chung tại trại cá của L, số ma túy còn lại Đ đưa về nhà và sử dụng hết sau đó mấy ngày. Riêng số ma túy đá bị phát hiện vào ngày 26/10/2021, tại nhà Đ là do Đ mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực chợ L S, không liên quan gì đến Nguyễn C L.

Vật chứng thu giữ:

Thu giữ trong ngăn kéo chiếc bàn để ở phòng ngủ của Vương Đ Đ 01 ống nhựa màu vàng trắng (loại ống hút dài 3 cm), bên trong chứa tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy đá). Quá trình cân xác định được khối lượng số tinh thể màu trắng (sau khi loại bỏ ống nhựa) thu giữ của Vương Đ Đ có khối lượng 0,15gam.

Thu giữ trong tủ gỗ tại phòng ngủ của Nguyễn C L 01 lọ nhựa màu trắng, ngoài vỏ lọ ghi hiệu Vân Mộc Hương, bên trong lọ nhựa chứa 02 gói gồm:

- 01 gói nilong màu trắng bọc bên trong chất dẻo màu đen (nghĩ là thuốc phiện); sau khi loại bỏ gói nilong màu trắng, số chất dẻo màu đen có khối lượng 0,895 gam.

- 01 gói nilong màu đen bọc bên trong chất dẻo màu đen (nghĩ là thuốc phiện), sau khi loại bỏ gói nilong màu đen, số chất dẻo màu đen có khối lượng 0,525 gam.

Bản kết luận giám định số 1447/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 01/11/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N A, kết luận: Mẫu chất rắn dạng tinh thể màu trắng thu giữ của Vương Đ Đ gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine).

Bản kết luận giám định số 1448/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 01/11/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N A, kết luận: Hai chất dẻo màu đen thu giữ của Nguyễn C L gửi tới giám định là ma túy (nhựa thuốc phiện).

Xử lý vật chứng:

Lượng ma túy (Methamphetamine) thu giữ của Vương Đ Đ có khối lượng 0,15 gam, đã lấy toàn bộ để giám định và đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Lượng ma túy (nhựa thuốc phiện) thu giữ của Nguyễn C L có tổng khối lượng 1,420 gam, đã lấy 0,30g để giám định (đã sử dụng hết trong quá trình giám định), còn lại 1,120 gam nhựa thuốc phiện được niêm phong, bảo quản.

Cáo trạng số 04/Ctr – VKS - AS ngày 03/01/2022, của Viện kiểm sát nhân dân huyện A S, tỉnh N A đã truy tố các bị cáo Vương Đ Đ và Nguyễn C L về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A S, tỉnh N A giữ nguyên quyết định truy tố bị, Viện kiểm sát đề nghị:

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Xử phạt bị cáo Vương Đ Đ từ 18 tháng đến 21 tháng tù; Xử phạt bị cáo Nguyễn C L từ 15 tháng đến 18 tháng tù;

Tại phiên tòa bị cáo không tranh luận gì với kiểm sát viên

Lời nói sau cùng, các bị cáo trình bày: Hành vi của bị cáo là trái pháp luật, bị cáo rất ăn năn, hối cải, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều thực hiện đúng pháp luật.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố, các bị cáo thừa nhận:

Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 26/10/2021, trong lúc cất dấu 0,15 gam ma túy (Methamphetamine) trong phòng ngủ, tại nhà riêng của mình (thôn 4, xã H S, huyện A S, tỉnh N A) nhằm mục đích để sử dụng thì Vương Đ Đ bị cơ quan chức năng bắt quả tang.

Vào sáng ngày 27/10/2021, trong lúc cất dấu 1,42 gam ma túy (nhựa thuốc phiện) trong phòng ngủ, tại nhà riêng của mình (thôn 3, xã Long Sơn, huyện A S, tỉnh N A) nhằm mục đích để sử dụng thì Nguyễn C L bị cơ quan chức năng bắt quả tang.

Hội đồng xét xử kết luận: Các bị cáo Vương Đ Đ, Nguyễn C L đã phạm vào “Tội tàng trữ tái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát đã truy tố.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hại cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội. Do đó cần xử lý nghiêm để trừng trị bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS.

[4] Từ việc đánh giá về tính chất mức độ của hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, xét thấy:

Các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, mục đích tàng trữ trái phép chất ma túy là để sử dụng, việc cất dấu ma túy của mỗi bị cáo là độc lập, không liên quan với nhau.

Hành vi phạm tội của các bị cáo không những gây tác hại đến sức khỏe, làm băng hoại đạo đức, suy thoái giống nòi mà còn là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Vì vậy, phải cách ly các

bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo. Tuy nhiên, các bị cáo có tình tiết giảm nhẹ. Do đó, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt trên cơ sở cân nhắc tính chất, mức độ phạm tội của từng bị cáo để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

Xét các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, thu nhập không ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Số ma túy thu giữ tại nhà ở của Vương Đ Đ, theo Đông khai mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không quen biết tại khu vực chợ Long Sơn, xã Long Sơn, huyện A S, tỉnh N A. Do Đông không biết rõ lai lịch cũng như địa chỉ của người đàn ông đó. Vì vậy, không có căn cứ để xác minh xử lý.

Trong vụ án này theo lời khai của Nguyễn C L, số ma túy bị phát hiện bắt giữ là do Lục mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực xã Bồng Khê, huyện Con Cuông, tỉnh N A vào cuối năm 2020. Do Lục không biết rõ lai lịch cũng như địa chỉ của người đàn ông này. Vì vậy, không có căn cứ để xác minh xử lý.

[5] Về xử lý vật chứng:

1,420 gam ma túy (nhựa thuốc phiện) thu giữ của Nguyễn C L, đã lấy 0,30 gam để giám định, nay còn lại 1,120 gam nhựa thuốc phiện là loại Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1/ Tuyên bố: Các bị cáo Vương Đ Đ, Nguyễn C L phạm vào: “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

- Xử phạt: Bị cáo Vương Đ Đ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo (ngày 26/10/2021).

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn C L 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo (ngày 27/10/2021).

2/ Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 1,120 gam nhựa thuốc phiện (*vật chứng đã được Cơ quan CSĐT Công an huyện A S bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện A S theo biên bản giao vật chứng ngày 06/01/2022*).

3/ Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điều 23 Nghị quyết 326/2016/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc các bị cáo Vương Đ Đ, Nguyễn C L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

4/ Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh N A;
- VKSND huyện A S;
- Công an huyện A S;
- Chi cục THADS A S;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn K D